

Số: 83/2023/QĐST-DS

Ia Grai, ngày 13 tháng 9 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 83/2023/TLST-DS ngày 25 tháng 7 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị L; địa chỉ: Tổ dân phố X, thị trấn I, huyện I, tỉnh G.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Ngô Đức N; địa chỉ: Số X, phường Y, thành phố P, tỉnh G.

- Bị đơn: Ông Đặng Tuấn Đ và bà Bàn Thị E; địa chỉ: Tổ dân phố Y thị trấn I, huyện I, tỉnh G.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Ông Đặng Tuấn Đ và bà Bàn Thị E phải thanh toán cho bà Nguyễn Thị L tổng số tiền là 130.000.000 đồng (một trăm ba mươi triệu đồng), trong đó tiền nợ gốc là 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) và tiền lãi là 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

2.2. Về thời hạn và phương thức thanh toán: Ông Đặng Tuấn Đ và bà Bàn Thị E có nghĩa vụ trả số tiền nợ 130.000.000 đồng (một trăm ba mươi triệu đồng) cho bà Nguyễn Thị L vào 13 lần, thời gian cụ thể như sau:

- Lần 01: Vào ngày 05/10/2023, ông Đặng Tuấn Đ và bà Bàn Thị E trả cho bà Nguyễn Thị L số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

- Lần 02: Vào ngày 05/11/2023, ông Đặng Tuấn Đ và bà Bàn Thị E trả cho bà Nguyễn Thị L số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).
- Lần 03: Vào ngày 05/12/2023, ông Đặng Tuấn Đ và bà Bàn Thị E trả cho bà Nguyễn Thị L số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).
- Lần 04: Vào ngày 05/01/2024, ông Đặng Tuấn Đ và bà Bàn Thị E trả cho bà Nguyễn Thị L số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).
- Lần 05: Vào ngày 05/02/2024, ông Đặng Tuấn Đ và bà Bàn Thị E trả cho bà Nguyễn Thị L số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).
- Lần 06: Vào ngày 05/03/2024, ông Đặng Tuấn Đ và bà Bàn Thị E trả cho bà Nguyễn Thị L số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).
- Lần 07: Vào ngày 05/4/2024, ông Đặng Tuấn Đ và bà Bàn Thị E trả cho bà Nguyễn Thị L số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).
- Lần 08: Vào ngày 05/5/2024, ông Đặng Tuấn Đ và bà Bàn Thị E trả cho bà Nguyễn Thị L số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).
- Lần 09: Vào ngày 05/6/2024, ông Đặng Tuấn Đ và bà Bàn Thị E trả cho bà Nguyễn Thị L số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).
- Lần 10: Vào ngày 05/7/2024, ông Đặng Tuấn Đ và bà Bàn Thị E trả cho bà Nguyễn Thị L số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).
- Lần 11: Vào ngày 05/8/2024, ông Đặng Tuấn Đ và bà Bàn Thị E trả cho bà Nguyễn Thị L số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).
- Lần 12: Vào ngày 05/9/2024, ông Đặng Tuấn Đ và bà Bàn Thị E trả cho bà Nguyễn Thị L số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).
- Lần 13: Vào ngày 05/10/2024, ông Đặng Tuấn Đ và bà Bàn Thị E trả cho bà Nguyễn Thị L số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Trường hợp ông Đặng Tuấn Đ và bà Bàn Thị E vi phạm thời gian thực hiện nghĩa vụ trả nợ một trong các lần nêu trên thì bà Nguyễn Thị L được quyền yêu cầu thi hành án một lần đối với toàn bộ số tiền còn phải thi hành án.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.3. Về án phí: Ông Đặng Tuấn Đ và bà Bàn Thị E tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.250.000 đồng (ba triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng). Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.288.500 đồng (ba triệu hai trăm tám mươi tám nghìn năm trăm đồng) theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0008969 ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện I, tỉnh G.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện I;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Vũ